

KHÁI NIỆM

- Cộng đồng: thôn/bản/buôn, hoặc cộng đồng liên thôn/bản/buôn của một khu vực được chính quyền kết nối.
- Tài nguyên thiên nhiên và giá trị văn hóa: nhiều khi khó bóc tách. Ví dụ: dược liệu vừa là tài nguyên thiên nhiên, song cũng bao gồm cả giá trị văn hóa bởi còn là sản phẩm của tri thức địa phương trong chữa bệnh. Bãi biển đẹp vừa là tài nguyên thiên nhiên, nhưng lại có cả giá trị thẩm mỹ.
- Báo cáo này sử dụng cặp khái niệm: “Tài nguyên thiên nhiên và giá trị văn hóa” dưới góc độ tiếp cận văn hóa, và không bóc tách.
- BẢO TỒN phải gắn với PHÁT TRIỂN và ngược lại, nếu không sẽ khó thành công.

25-Jul-19

3

BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN: CỘNG ĐỒNG CẢI THIỆN NHỮNG THÂN PHẬN

KDTSQ Cát Bà

Chuyện con voọc Cát Bà

- Voọc Cát Bà là loài linh trưởng quý hiếm trên thế giới, biểu tượng của KDTSQ Cát Bà.
- Năm 1960: có ~ 2.500 cá thể.
- Năm 2000: còn 53 cá thể.
- Bảo tồn voọc là nhiệm vụ quan trọng. Tp. Hải Phòng xây dựng *Dự án Bảo tồn Voọc Cát Bà* với sự tham gia của Vườn Quốc gia Cát Bà và người dân địa phương.



25-Jul-19

4

BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN: CỘNG ĐỒNG CẢI THIỆN NHỮNG THÂN PHẬN

- Những thợ săn voọc được tham gia dự án để kiểm đếm, theo dõi, giám sát đời sống của voọc.
- Từ lâm tặc, họ trở thành người bảo vệ voọc, bảo vệ rừng và có thu nhập chính đáng.
- Năm 2013: có 70 cá thể voọc.
- Voọc mang lại nguồn lợi lớn từ các chuyến tham quan, du lịch.



25-Jul-19

5

BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN: CỘNG ĐỒNG CẢI THIỆN NHỮNG THÂN PHẬN

KDTSQ Cát Bà

Chim di cư ở Cát Bà

- Mùa chim di cư vào khoảng cuối năm, thu hút nhiều khách du lịch.
- Xã Xuân Đán (huyện Cát Hải) là nơi có nhiều chim di cư.
- Cộng đồng ở xã Xuân Đán bỏ nghề đánh bắt chim di cư (băng nhạc dụ, lưới, bẫy).
- Tăng cường dịch vụ du lịch phục vụ du khách đến xem chim di cư.



25-Jul-19

6

BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN: NÂNG CAO GIÁ TRỊ SẢN PHẨM CỦA KDTSQ

KDTSQ Cát Bà

Được dán tem KDTSQ, sản phẩm tăng giá trị

- Mật ong nuôi của cộng đồng ở Xuân Đán (huyện Cát Hải): giá cao gấp 2-3 lần mật ong vùng khác.
- Cam Gia Luận (huyện Cát Hải): bán sản phẩm kết hợp với du lịch nhà vườn.



25-Jul-19

7

BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN: NÂNG CAO GIÁ TRỊ SẢN PHẨM CỦA KDTSQ

KDTSQ Cù Lao Chàm - Hội An

- Cộng đồng ở Cù Lao Chàm bảo vệ, cấm khai thác cua đá vào mùa sinh sản, cấm khai thác loại cua nhỏ hơn cỡ quy định; dán tem sản phẩm; nhu cầu của khách du lịch cộng với huyện thoại về bảo dưỡng khiên giá của tăng vọt.



25-Jul-19

8

BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN: NÂNG CAO GIÁ TRỊ SẢN PHẨM CỦA KDTSQ

KDTSQ Cù Lao Chàm - Hội An

- Làng trồng rau Trà Quế ở Hội An: Bảo tồn nghề truyền thống, giá rau cao và thu nhập từ du lịch còn cao gấp ba lần tiền bán rau.



25-Jul-19

9

BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN: NÂNG CAO GIÁ TRỊ SẢN PHẨM CỦA KDTSQ

KDTSQ Tây Nghệ An

- Rừng săng lẻ 70 ha của cộng đồng người Thái (xã Tam Đình, huyện Tương Dương) ở hai bên đường 7 được bảo tồn, trở thành điểm du lịch rất hấp dẫn.



25-Jul-19

10

BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN: DI SẢN VĂN HÓA TẠO THU NHẬP

KDTSQ Cù Lao Chàm - Hội An

- 5 triệu du khách đến Hội An năm 2018, không chỉ đến với di sản văn hóa thế giới, mà còn vì có Cù Lao Chàm (phải hạn định mỗi ngày chỉ được 3.000 khách đến thăm).



25-Jul-19

11

BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN: DI SẢN VĂN HÓA TẠO THU NHẬP

KDTSQ Đồng Nai

- Di tích lịch sử quốc gia Chiến khu D nằm trong KDTSQ Đồng Nai, góp phần thu hút nhiều khách du lịch.



25-Jul-19

BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN: DI SẢN VĂN HÓA TẠO THU NHẬP

KDTSQ Đồng Nai

- Văn hóa của người Mạ (xã Tà Lài, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai) là cơ sở để phát triển du lịch cộng đồng (kết hợp với công ty du lịch làm homestay, bán sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp và thủ công).



25-Jul-19

13

BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN: DI SẢN VĂN HÓA TẠO THU NHẬP

KDTSQ Tây Nghệ An

- Ẩm thực Thái có bản sắc hấp dẫn, góp phần phát triển du lịch cộng đồng của dân tộc Thái vùng miền Tây Nghệ An.



25-Jul-19

HẠN CHẾ PHÁT HUY VAI TRÒ CỘNG ĐỒNG TRONG BẢO TỒN NGUỒN TÀI NGUYÊN VÀ BẢN SẮC VĂN HÓA

- Quản lý KDTSQ vẫn thường tách biệt giữa tự nhiên và văn hóa, trong khi hai thực thể này giao hòa nhau, khó phân biệt.
- Quan niệm về văn hóa của cộng đồng theo chiều giản đơn, chủ yếu là các *di sản văn hóa*, không phải là *nếp sống* của họ.
- Không khai thác được sâu những giá trị văn hóa của tự nhiên, nhất là giá trị thẩm mỹ, giá trị nhân văn (các sự tích, câu chuyện, huyền thoại, tâm linh, công dụng của tự nhiên do tri thức địa phương phát hiện).
- Chưa phát huy tốt vai trò của nguồn lực tự nhiên và giá trị văn hóa trong phát triển.

25-Jul-19

15

GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC NHỮNG HẠN CHẾ (Thay lời kết)

1. Nâng cao tri thức và kỹ năng quản lý văn hóa cho cán bộ KDTSQ (phần lớn là cán bộ ngành lâm nghiệp hay nông nghiệp).
2. Thực hiện tốt công tác liên ngành trong quản lý KDTSQ, đặc biệt là liên kết với ngành văn hóa.
3. Tăng cường truyền thông, lồng ghép các hoạt động của KDTSQ với công tác và hệ thống giáo dục ở địa phương để nâng cao nhận thức của người dân và du khách về KDTSQ.
4. Nâng cao khả năng tổ chức của cộng đồng để xác định được tiềm năng nguồn tài nguyên thiên nhiên và giá trị văn hóa ở cộng đồng, thực hiện tốt việc bảo tồn gắn với phát triển.

25-Jul-19

16

LỜI CẢM ƠN

Xin chân thành cảm ơn TS. Võ Thanh Sơn, Chủ nhiệm đề tài cấp nhà nước về ***Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí và quy trình giám sát, đánh giá hiệu quả quản lý của các khu dự trữ sinh quyển của Việt Nam***, mã số ĐTĐLXH 20/15, đã cho tôi cơ hội tham gia nghiên cứu ở các KDTSQ nêu trên.

Trong bản trình bày, ngoài ảnh của cá nhân, tôi còn sử dụng một số ảnh của các tác giả trên báo điện tử. Xin bày tỏ lòng tri ân đến quý vị.